

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC ĐOÀN THỊ ĐIỂM HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC ĐOÀN THỊ ĐIỂM HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DOAN THI DIEM HANOI EDUCATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ĐOÀN THỊ ĐIỂM HÀ NỘI.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110627971

3. Ngày thành lập: 21/02/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 11A, Ngõ 3, Phố Phạm Tuấn Tài, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0903423699

Fax:

Email: anhluan@dtd.edu.vn

Website: www.doanthidiem.edu.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá hàng hóa)	4511
2.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá hàng hóa)	4513
3.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
4.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá hàng hóa)	4530
5.	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đầu giá hàng hóa)	4610
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu.	4649

7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu.	4659
8.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đầu giá hàng hóa) Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa công ty kinh doanh	8299
10.	Giáo dục nhà trẻ	8511
11.	Giáo dục mẫu giáo	8512
12.	Giáo dục tiểu học	8521
13.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
14.	Giáo dục trung học phổ thông	8523(Chính)
15.	Đào tạo sơ cấp	8531
16.	Đào tạo trung cấp	8532
17.	Đào tạo cao đẳng	8533
18.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
19.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
20.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; - Dạy bay; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559

21.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Tư vấn giáo dục, - Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, - Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, - Dịch vụ kiểm tra giáo dục, - Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560
22.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Hoạt động kinh doanh theo quy định của Điều 1, Điều 3 Luật kinh doanh bất động sản năm 2014). Chi tiết: Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở	6810
23.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
24.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
25.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
26.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
27.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	7222
28.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
29.	Cho thuê xe có động cơ	7710
30.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
31.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
32.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
33.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
34.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
35.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu (Trừ sản xuất vàng mã)	1709
36.	In ấn	1811
37.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
38.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa) Chi tiết: - Bán lẻ sách báo, truyện, tạp chí cũ, kể cả cho thuê;	4774
39.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa) Chi tiết: Bán thông qua máy bán hàng tự động	4799
40.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
41.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912

42.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
43.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
44.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác	4929
45.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: - Dịch vụ vận tải vận chuyển hành khách bằng ô tô theo hợp đồng; - Vận tải hành khách bằng taxi; - Vận tải hành khách bằng mô tô, xe máy và xe có động cơ khác. - Vận tải hành khách đường bộ loại khác trong nội thành, ngoại thành (trừ xe buýt)	4931
46.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
47.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Dịch vụ vận tải hàng hóa bằng ô tô theo hợp đồng; - Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng; - Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng) - Vận tải hàng hóa bằng xe có động cơ loại khác - Vận tải hàng hóa bằng phương tiện đường bộ khác	4933
48.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
49.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
50.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
51.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
52.	Vận tải hành khách hàng không	5110
53.	Vận tải hàng hóa hàng không	5120
54.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
55.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
56.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (Trừ Hoạt động hoa tiêu, lái dất)	5222
57.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không	5223
58.	Bốc xếp hàng hóa	5224
59.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: - Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ; - Hoạt động dịch vụ khác hỗ trợ liên quan đến vận tải đường bộ	5225
60.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
61.	Chuyên phát	5320

62.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: - Ký túc xá học sinh, sinh viên; - Cơ sở lưu trú khác chưa được phân vào đâu	5590
63.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: - Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh) - Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác	5610
64.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
65.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: - Quán cà phê, giải khát - Dịch vụ phục vụ đồ uống khác	5630
66.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
67.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
68.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
69.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
70.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
71.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
72.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng may mặc trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giày dép trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
73.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tín ngưỡng khác; - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ hàng hóa sử dụng để lau chùi, quét dọn, làm vệ sinh như chổi, bàn chải, khăn lau...;	4773

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 5.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỒNG THỊ LAN	Số 2 C18 Khu đô thị Mỹ Đình 1, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Tư Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	750.000	7.500.000.000	15,000	0011600146 82	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	750.000	7.500.000.000	15,000		
2	BÙI ANH TUẤN	Phòng 12A07 A1, Vinhomes Gardenia, đường Hàm Nghi, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Tư Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000.0 00	10.000.000.000	20,000	0010740237 73	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.000.0 00	10.000.000.000	20,000		

3	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	68 Phố Huế, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	10,000	001204004884
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	10,000	
4	NGUYỄN THỊ KIM DUYÊN	Phòng 1704, Nhà 25T1, N05, Hoàng Đạo Thuý, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000.000	10.000.000.000	20,000	001155035681
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.000.000	10.000.000.000	20,000	
5	NGUYỄN THỊ HIỀN	Số nhà 11A, Ngõ 3, Phố Phạm Tuấn Tài, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.250.000	12.500.000.000	25,000	038145002624
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.250.000	12.500.000.000	25,000	

6	NGUYỄN THỊ MAI	Số nhà 20, Ngõ 82, Tổ 16, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	10,000	0341480022 22
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI ANH TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/11/1974

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001074023773

Ngày cấp: 16/09/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 44, Tổ 2, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Phòng 12A07 A1, Vinhomes Gardenia, đường Hàm Nghi, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội